

Bản án số: 33/2023/HS-ST
Ngày: 05 - 7 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông La Thanh Long

Bà Phạm Kim Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Sơn Thanh Phong – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

- *Hồ Văn H*, sinh ngày 01/01/1992. Tại: G, Kiên Giang. Nơi thường trú: ấp T, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang. Nghề nghiệp: không. Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Văn B và con bà Trần Thị Bé Đ; Vợ, con: không; anh, em ruột: 03 người (lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1999).

- Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Ngày 28/10/2011, Ủy ban nhân dân quận B, thành phố Cần Thơ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh thời hạn 12 tháng do nghiện ma túy (đã chấp hành xong).

+ Ngày 28/12/2018, Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang xử phạt 12 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản, tại Bản án số 37/2018/HSST theo khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 08/2/2023, chuyển tạm giam ngày 14/02/2023 cho đến nay (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

- *Bị hại:*

1/ Trương Thanh N, sinh năm 1967.

Nơi cư trú: ấp T, xã H, thành phố V, tỉnh Hậu Giang (*vắng mặt*).

2/ Ông Nguyễn Minh H1, sinh năm 1977.

Nơi cư trú: khu vực A, phường I, thành phố V, tỉnh Hậu Giang (*vắng mặt*).

3/ Bà Nguyễn Thị Hồng V, sinh năm 1981.

Nơi cư trú: khu vực 2, phường I, thành phố V, tỉnh Hậu Giang (*có mặt*).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Lưu Thị N1, sinh năm 1967.

Nơi cư trú: ấp T, xã H, thành phố V, tỉnh Hậu Giang (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 08/02/2023, trên đoạn đường kênh 5 (thuộc ấp T, H, thành phố V), Hồ Văn H đã lén lút lấy trộm 01 xe mô tô biển kiểm soát: 95FA-1543, nhãn hiệu WARM, màu đen, số máy DP1P39FMB013425, số khung PWCB014DP013425, của ông Trương Thanh N.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 07/KL- HĐĐGTS ngày 13/02/2023 của Hội đồng thẩm định kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu WARM, loại xe Wave, màu đen, biển kiểm soát số 95 FA-1543, số máy DP1P39FMB013425, số khung PWCB014DP013425, dung tích 49cc (đã qua sử dụng) có giá trị tài sản là 3.200.000 đồng (ba triệu hai trăm nghìn đồng).

Tại cơ quan điều tra, H đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản nêu trên. Đồng thời, H còn khai nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tương tự trên địa bàn thành phố V, tỉnh Hậu Giang, cụ thể:

- Vụ thứ nhất: Vào khoảng 12 giờ trưa, ngày 11/01/2023, H đi bộ trên địa bàn đường L, phường I, thành phố V, phát hiện 01 xe mô tô biển kiểm soát: 95B1-143.17, nhãn hiệu DEALIN, số loại C100, màu nâu (có gắn yên sau bằng sắt để chở đồ), xe gắn sẵn chìa khóa, thấy không có người trông coi, nên H lén lút dẫn khỏi vị trí ban đầu khoảng 30m và điều khiển xe chạy về ấp T, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang để cất. Qua quá trình điều tra, xác định được xe mô tô có biển soát 95B1-143.17 là của ông Nguyễn Minh H1 bị mất trộm. Do ông H1 đang đậu xe trên vỉa hè để vào kho lấy bao bì đi giao cho khách.

- Vụ thứ hai: Vào khoảng 9 giờ 00 phút, ngày 29/01/2023, H đi bộ trên địa bàn phường I, thành phố V, phát hiện 01 xe mô tô biển kiểm soát 95B1-043.90, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, màu đỏ đen, đang đậu bên đường không người trông coi, nên H lén lút lại gần rồi dẫn xe khởi động chạy về nhà. Qua quá trình điều tra, xác định được xe mô tô biển kiểm soát 95B1-043.90 của bà Nguyễn

Thị Hồng V bị mất trộm. Do bà V đậu xe bên đường trong lúc đi làm. Đến ngày 31/01/2023 H từ nhà điều khiển xe mô tô trộm được trên đến phường I, thành phố V chơi thì bị lực lượng công an phát hiện mời về Công an phường làm việc và thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp nêu trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 09/KL- HĐĐGTS ngày 20/02/2023 của Hội đồng thẩm định kết luận giá trị:

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 95B1-143.17, nhãn hiệu DEALIN, loại C100, màu nâu, số máy T100E1770780, số khung: 100DXC658265, dung tích 97cc (đã qua sử dụng) có giá trị là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng).

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 95B1-043.90, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, màu đen, số máy 5C64877848, số khung C640CY877842, dung tích 110cc, (đã qua sử dụng) giá trị là 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Vật chứng thu giữ: 01 (một) xe mô tô biển số 95 FA-1543, nhãn hiệu WARM, số máy DP1P39FMB013425, số khung PWCB014DP013425, màu đen, dung tích 49cc; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 95B1-143.17, nhãn hiệu DEALIN, màu nâu, số máy T100E1770780, số khung 100DXC658265; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 95B1-043.90, nhãn hiệu YAMAHA, màu đen, số máy 5C64877848, số khung C640CY877842. Trong quá trình điều tra, cơ quan công an đã giao trả vật chứng cho các bị hại theo quy định.

- Trong quá trình điều tra: Bị cáo Hồ Văn H đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình.

- Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại được tài sản bị mất trộm, nên không yêu cầu gì thêm.

Tại Bản Cáo trạng số 27/CT-VKS-TPVT ngày 22 tháng 5 năm 2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh truy tố bị can Hồ Văn H về Tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa sơ thẩm: Phát biểu của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hồ Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản. Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hồ Văn H mức án tù từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 08/2/2023.

Về trách nhiệm dân sự, vật chứng: không xem xét. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

- Phát biểu bào chữa và lời nói sau cùng của bị cáo Hồ Văn H: Bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình là sai trái và bị cáo ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Ý kiến của bị hại Nguyễn Thị Hồng V trình bày: Bị hại đã nhận lại được tài sản bị mất trộm, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H và không có yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định nội dung diễn biến sự việc:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về hành vi phạm tội:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hồ Văn H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra, truy tố, nên có cơ sở kết luận: vào khoảng 08 giờ 30, ngày 02 tháng 8 năm 2023 H có hành vi lén lút trộm 01 xe mô tô biển kiểm soát 95 FA-1543, nhãn hiệu WARM, màu đen của ông Trương Thanh N và theo Kết luận định giá tài sản bị mất trộm có giá trị là 3.200.000đồng (ba triệu hai trăm nghìn đồng). Như vậy, hành vi của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản được quy định khung hình phạt tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Nên Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh truy tố là đúng người, đúng tội.

[3]. *Về tính chất mức độ hành vi phạm tội:* Bị cáo H phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, lợi dụng sự sơ hở, không cảnh giác của chủ sở hữu, người quản lý tài sản, bị cáo đã lén lút lấy trộm tài sản của người khác. Bị cáo H có đủ năng lực hành vi và nhận biết được việc lấy tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì tính cách lười lao động, muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo vẫn thực hiện. Do đó, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

[4] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

Trong quá trình điều tra, bị cáo H còn thừa nhận: Vào ngày 29/01/2023 H đã thực hiện hành vi trộm cắp tương tự trên địa bàn phường I, thành phố V là trộm 01 xe mô tô biển kiểm soát 95B1-043.90, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius của bà Nguyễn Thị Hồng V giá trị là 3.500.000 đồng; ngoài ra, vào ngày 11/01/2023 bị cáo H trộm 01 xe mô tô biển kiểm soát 95B1-143.17, loại xe Daelin của ông Nguyễn Minh H1 giá trị là 1.500.000 đồng.

Như vậy, bị cáo H đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhiều lần, đủ cấu thành tội phạm nhưng chưa bị xử lý mà còn tiếp tục phạm tội, nên đây là tình tiết tăng nặng “*phạm tội 02 lần trở lên*” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, bị hại bà Nguyễn Thị Hồng V xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên được xem là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về tiền án: Không; Tiền sự: Không.

[7] Về nhân thân: Bị cáo H có nhân thân xấu, là người có tiền sử sử dụng ma túy, sau khi cai nghiện bị cáo lại tiếp tục phạm tội và đã bị kết án về cùng hành vi trộm cắp, bị cáo đã chấp hành xong nhưng đến nay lại tiếp tục tái diễn. Hiện nay, bị cáo không có vợ con; không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định.

Từ những phân tích về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần cách ly bị cáo khỏi cộng đồng, để bị cáo học tập cải tạo trở thành người công dân tốt và nhằm đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung, nên đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh là phù hợp và đúng quy định pháp luật

[8]. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo H không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9]. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu, nên không xem xét giải quyết.

[10]. Về vật chứng: Các tài sản bị mất trộm đã được giao trả cho bị hại trong quá trình điều tra, nên không xem xét.

[11]. Về án phí: Buộc bị cáo H phải nộp 200.000đồng.

[12]. Về phát biểu luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hồ Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản.

1. Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Hồ Văn H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 08 tháng 02 năm 2023.

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo Hồ Văn H 45 (bốn mươi lăm) ngày để đảm bảo thi hành án. Thời hạn tạm giam tính từ ngày tuyên án ngày 05 tháng 7 năm 2023.

3. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

4. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết.

5. Về tang vật chứng: Không xem xét giải quyết.

6. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hồ Văn H nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*).

7. Quyền kháng cáo: Bị cáo Hồ Văn H, bị hại Nguyễn Thị Hồng V được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại Trương Văn N2, Nguyễn Minh H1, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Lưu Thị N1 vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được tổng đạt, niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND TP. Vị Thanh;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh HG;
- Cơ quan THAHS Công an TPVT;
- Cơ quan CSĐT Công an TPVT;
- Chi cục THADS thành phố Vị Thanh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- UBND xã Vĩnh Tuy, Gò Quao, Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Phương

